

Số: 103/2021/QĐST- HNGĐ

ĐT, ngày 19 tháng 05 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2021/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 03 năm 2021 giữa:

***Nguyên đơn:** Chị Hà Thị M; Địa chỉ: Thôn TT, xã VD, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

***Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn S; Địa chỉ: Thôn TT, xã VD, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Khoản 7 Điều 26, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 05 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 05 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị M và anh Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:**

- Chị Hà Thị M được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 (hai) con chung là Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2003 và Nguyễn Quỳnh Ch sinh ngày 31 tháng 7 năm 2014 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Văn S cấp dưỡng tiền nuôi 02 (hai) con chung mỗi con chung 1.000.000đ (một triệu

đồng)/ 01 tháng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 05 năm 2021. Anh Nguyễn Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Chị M cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh S trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

* *Về án phí*: Chị Hà Thị M tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000511 ngày 11 tháng 03 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ĐT. Chị M đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND thị xã ĐT;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã ĐT;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Thị Như Quỳnh